

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 165 /2020/HS-ST.

Ngày: 17-6-2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Các Hội thẩm Nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hạnh.

2. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng L**; Tên gọi khác: L com; Sinh ngày 26/10/1997; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: 130 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Nguyễn Văn Th (đã chết); con bà Đinh Thị H, sinh năm: 1961. Hiện trú tại: 71/14 đường N, phường T, thành phố B; bị cáo có vợ tên Trịnh Thị Mỹ L, và 01 con sinh năm 2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020, cho đến nay. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Phạm Huy H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/12/1995; Tại: tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: 30 đường T, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm bảng hiệu quảng cáo; Trình độ học vấn: 06/12;

Tiền án: không; tiền sự: Không;

Con ông: Phạm Thành T (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1961. Hiện trú tại: 30 đường T, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Thu L; có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020, cho đến nay. (Có mặt)

3. Họ và tên: **Phạm Quốc A**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/12/1986; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 10/12

Tiền án: không; tiền sự: Không;

Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1948; con bà: Võ Thị S, sinh năm: 1953. Hiện trú tại: Thôn 03, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có vợ tên Tạ Thị Kim Th, và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020, cho đến nay.(Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị Thu L, sinh năm: 1997 (Có mặt)

Địa chỉ: 100 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng L, Phạm Huy H và Phạm Quốc A là người nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Vào khoảng 16 giờ ngày 06/01/2020, Phạm Huy H gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng L hỏi mua 500.000 đồng ma túy, thì L đồng ý bán, rồi hẹn đến nhà L tại hẻm 71 đường N, phường T, thành phố B để lấy ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô hiệu Vision, mang biển số 47B2-192.40 đi đến gặp L. Tại đây, L đưa 01 gói ma túy cho H, H cất giấu ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe đi, khi đến trước số nhà 24 đường Đ, phường T, thành phố B thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái Phạm Huy H đang mặc 01 gói nylon chứa chất ma túy, được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 18/GĐMT- PC09 ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **0,4609** gam, loại Methamphetamine.

Khoảng 17 giờ, ngày 06/01/2020, Phạm Quốc A gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng L hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền 700.000 đồng thì L đồng ý bán và hẹn Phạm Quốc A đến hẻm 71 Nguyễn Tuân, phường T, thành phố B lấy ma túy. Sau đó, H đi xe taxi đến điểm hẹn, tại đây H đưa tiền cho L rồi nhận 01 gói ma túy từ L. Sau khi mua được ma túy, H cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc khi H đi tới hẻm 203 đường Đ, phường T, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Phạm Quốc A đang mặc 01 gói nylon chứa chất ma túy, được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 19/GĐMT- PC09 ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **0,6007** gam, loại Methamphetamine.

Căn cứ vào lời khai của Phạm Huy H, Phạm Quốc A và tài liệu thu thập được xác định Nguyễn Hoàng L là người bán ma túy cho Phạm Huy H, Phạm Quốc A, do đó Cơ quan CSĐT ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hoàng L, thu giữ trên người của Nguyễn Hoàng L: 02 gói nylon màu trắng chứa chất rắn dạng tinh thể trong túi quần bên trái phía trước đang mặc và 03 gói nylon màu trắng chứa chất rắn dạng tinh thể trong ví da màu đen để trong túi quần phía sau đang mặc (được ký hiệu phong bì M1).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hoàng L tại địa chỉ: 71/12 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan điều tra thu giữ:

02 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong ngăn tủ đựng quần áo màu xanh sẫm cạnh bàn trang điểm (ký hiệu phong bì M2).

02 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng ở trên bàn trang điểm sát cạnh tủ quần áo (ký hiệu phong bì M3).

01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong chiếc ví da màu đen để trên đầu giường trong phòng ngủ của Nguyễn Hoàng L (ký hiệu phong bì M4)

Tại Kết luận giám định số: 20/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Phong bì M1: chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 05 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **3,2623** gam, loại Methamphetamine.

Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **2,8108** gam, loại Methamphetamine.

Phong bì M3: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **6,9194** gam, loại Methamphetamine.

Phong bì M4: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **0,2778** gam, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 57/KLĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 47B2-192.40, màu sơn đen đỏ, số máy: JF66E0673157, số khung: RLHJF5811GY673114, đã qua sử dụng trị giá 23.500.000đ (Hai mươi ba triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn).

Tại bản Cáo trạng số 143/CT-VKS ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 2 Điều 251 BLHS và các bị cáo Phạm Huy H, Phạm Quốc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thành phố Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Huy H và Phạm Quốc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đề nghị xử phạt các bị cáo Phạm Huy H và Phạm Quốc A mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,4341gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 18/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2020; 0,5295 gam

Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 19/GĐMT-PC09 ngày 10/01/2020; 3,1818 gam; 2,7180 gam; 6,6563 gam; 0,2312 gam Methamphetamine còn lại sau giám định cùng trong gói niêm phong số: 20/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2020 ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3, M4; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen; và 02 chiếc ví da màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng L là tang vật vụ án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0941.199.347 của bị cáo Phạm Huy H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám đen, gắn sim số 0888594546, số IMI: 013789008324462 của bị cáo Phạm Quốc A; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 3310 TA-1030, màu đen, gắn sim số 0946523910, và 0925410140 của bị cáo Nguyễn Hoàng L, đều sử dụng vào mục đích phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô mang biển số 47B2-192.40, nhãn hiệu Honda, loại Vision, dung tích xi lanh: 108, màu sơn đen đỏ, số máy: JF66E0673157, số khung: RLHJF5811GY673114.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.200.000đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) là tài sản do bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội mà có .

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Phạm Huy H, Phạm Quốc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định:

Do ý thức coi thường pháp luật và tư lợi bất chính nên khoảng 16 giờ ngày 06/01/2020, tại đường hẻm 71 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Hoàng L có hành vi bán **0,4609** gam ma túy, loại

Methamphetamine cho Phạm Huy H; đến khoảng 17 giờ cùng ngày tại đường hẻm 71 đường N, phường T, thành phố B, L tiếp tục có hành vi bán **0,6007** gam ma túy, loại Methamphetamine cho Phạm Quốc A; ngoài ra L còn có hành vi cất giấu trái phép **13,2703** gam ma túy, loại Methamphetamine tại 71/12 đường N, phường T, thành phố B để bán cho người khác thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt giữ. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hoàng L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo Phạm Huy H và Phạm Quốc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Hoàng L và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Phạm Huy H và Phạm Quốc A là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và biết được tác hại của ma túy đối với xã hội, hành vi của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 và truy tố các bị cáo Phạm Huy H và Phạm Quốc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng

người, đúng tội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cácHoàng Ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Phạm Huy H, Phạm Quốc A, Nguyễn Hoàng L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với các bị cáo là phù hợp

Đối với nguồn ma túy thu giữ được, bị cáo Nguyễn Hoàng L khai nhận mua của người nam giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực nghĩa địa đường P, phường T, thành phố B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân lai lịch, nên tách hành vi bán trái phép chất ma túy của đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với căn nhà tại địa chỉ số 71/12 đường N, phường T, thành phố B nơi bị cáo Nguyễn Hoàng L cất giấu ma túy. Quá trình điều tra xác định: căn nhà này do bà Đinh Thị H, sinh năm 1961, HKTT: 130 L, phường T, thành phố B (mẹ ruột của bị cáo L) là chủ sở hữu, cho vợ chồng bị cáo ở cùng. Bà H không biết việc bị cáo L cất giấu ma túy trong nhà, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý hình sự đối với bà H là phù hợp.

Đối với chị Trịnh Thị Mỹ L, sinh năm 1998, HKTT: Tổ dân phố T, thị trấn E , huyện C, tỉnh Đắk Lắk (vợ của bị cáo L). Quá trình điều tra xác định: chị L không biết việc bị cáo cất giấu ma túy trong phòng ngủ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý hình sự đối với chị L là phù hợp.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Đối với: 0,4341gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 18/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2020; 0,5295 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 19/GĐMT-PC09 ngày 10/01/2020; và 3,1818 gam; 2,7180 gam; 6,6563 gam; 0,2312 gam Methamphetamine còn lại sau giám định cùng trong gói niêm phong số:

20/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2020 ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3, M4; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen; 02 chiếc ví da màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng L là tang vật vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0941.199.347 của bị cáo Phạm Huy H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám đen, gắn sim số 0888594546, số IMI: 013789008324462 của bị cáo Phạm Quốc A; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 3310 TA-1030, màu đen, gắn sim số 0946523910, và 0925410140 của bị cáo Nguyễn Hoàng L, đều sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, dung tích xi lanh: 108, màu sơn đen đỏ, mang biển số 47B2-192.40, số máy: JF66E0673157, số khung: RLHJF5811GY673114. Quá trình điều tra xác định: là sở hữu chung của chị Trần Thị Thu L, sinh năm 1997, HKTT: 100 đường P, phường T, thành phố B và bị cáo Phạm Huy H. Vào ngày 06/01/2020, bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy, chị L không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an Tp. Buôn Ma Thuột không xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị L. Tuy nhiên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước 11.750.000đ là giá trị $\frac{1}{2}$ chiếc xe mô tô mang biển số 47B2-192.40 là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận .

Đối với số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng) là số tiền bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội mà có nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo Phạm Huy H, Phạm Quốc A, Nguyễn Hoàng L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 07/01/2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Huy H và Phạm Quốc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc A: 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 07/01/2020.

Xử phạt bị cáo Phạm Huy H: 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 07/01/2020.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,4341gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số:18/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2020; 0,5295 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 19/GĐMT-PC09 ngày 10/01/2020; và 3,1818 gam; 2,7180 gam; 6,6563 gam; 0,2312 gam Methamphetamine còn lại sau giám định cùng trong gói niêm phong số: 20/GĐMT-PC09 ngày 15/01/2020 ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3, M4; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu đen và 02 chiếc ví da màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng L.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0941.199.347 của bị cáo Phạm Huy H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám đen, gắn sim số 0888594546, số IMI: 013789008324462 của bị cáo Phạm Quốc A; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 3310 TA-1030, màu đen, gắn sim số 0946523910, và 0925410140 của bị cáo Nguyễn Hoàng L.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 11.750.000đ (Mười một triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng) là ½ giá trị chiếc xe mô tô mang biển số 47B2-192.40 nhãn hiệu Honda Vision, dung tích xi lanh: 108, màu sơn đen đỏ, biển số 47B2-192.40, số máy: JF66E0673157, số khung: RLHJF5811GY673114.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/5/2020 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột).

Truy thu của bị cáo Nguyễn Hoàng L số tiền 1.200.000đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 12, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng L, Phạm Huy H và Phạm Quốc A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm;

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt

